

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN ĐỘNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *M0* /UBND-NC
V/v đăng ký NVTT năm 2019

Sơn Động, ngày *23* tháng 01 năm 2019

Kính gửi:

- UBND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Nội vụ .

Căn cứ Quyết định 13/2017/QĐ-UBND ngày 05/5/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định tiêu chí, cách đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu Sở, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh và Chủ tịch UBND huyện, thành phố trong thi hành công vụ; Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019;

Thực hiện Công văn số 55/SNV-TCPC&TCPCP ngày 17/01/2019 của Giám đốc Sở Nội vụ về việc đăng ký nhiệm vụ trọng tâm năm 2019; trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được phân công và căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, Chủ tịch UBND huyện Sơn Động đăng ký nhiệm vụ 10 trọng tâm của người đứng đầu cần tập trung chỉ đạo trong năm 2019 như sau:

Tổng số chỉ tiêu nhiệm vụ **20 chỉ tiêu (gồm 20 tiêu chí)**, trong đó:

- Số chỉ tiêu 05 nhiệm vụ chung năm 2019 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Động là 14 chỉ tiêu (gồm 14 tiêu chí);

- Số chỉ tiêu 05 nhiệm vụ riêng năm 2019 do Chủ tịch UBND huyện Sơn Động đăng ký là 6 chỉ tiêu (gồm 6 tiêu chí).

(Có bản đăng ký chi tiết nội dung nhiệm vụ kèm theo)

Chủ tịch UBND huyện Sơn Động kính trình Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chấp thuận./.

Nơi nhận:

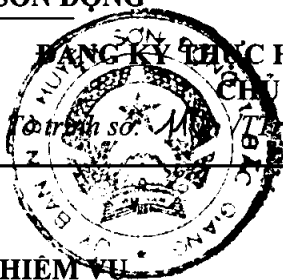
- Như trên;
- TT HU, HĐND;
- Các PCT UBND huyện;
- LĐVP, Phòng NV;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Ngạn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN ĐỘNG**



**ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2019 CỦA
CHỦ TỊCH UBND HUYỆN SƠN ĐỘNG**
(Kèm theo Quyết định số 100/QTĐ-UBND ngày 23/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Đông)

TT	NHIỆM VỤ	ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN NĂM 2019				GHI CHÚ	
		Đơn vị tính	Đăng ký thực hiện 06 tháng đầu năm		Đăng ký thực hiện 06 tháng cuối năm		
			Khối lượng	Thời gian (tháng .../2019)	Khối lượng		Thời gian (tháng /2019)
1	2	3	4	5	6	7	8
A	NHIỆM VỤ CHUNG (14 CHỈ TIÊU = 14 TIÊU CHÍ)						
I	Nhiệm vụ 1: Gương mẫu, chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của cấp trên..						
1	Chỉ tiêu 1: Chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và sự chỉ đạo, phân công nhiệm vụ của cấp trên				Tốt	Cả năm	
2	Chỉ tiêu 2: Tổ chức, điều hành các cơ quan, đơn vị thực hiện chức năng, nhiệm vụ quyền hạn có chất lượng và đúng thời hạn được giao				Tốt	Cả năm	
II	Nhiệm vụ 2: Ban hành văn bản bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và khả thi.				Tốt	Cả năm	
III	Nhiệm vụ 3: Quản lý, sử dụng biên chế hiệu quả, hợp lý; bố trí sử dụng cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, viên chức; đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm lại..						
1	Chỉ tiêu 1: Áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, điều hành				Tốt	Cả năm	
2	Chỉ tiêu 2: Đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại				Tốt	Cả năm	
3	Chỉ tiêu 3: Thực hiện luân chuyển, chuyển đổi một số chức danh lãnh đạo các phòng ban và cán bộ các cơ quan chuyên môn, trường học				Tốt	Cả năm	
IV	Nhiệm vụ 4: Thực hiện tốt, đồng bộ công tác cải cách hành chính						
1	Kết quả cải cách hành chính, áp dụng ISO	%			100	Cả năm	
2	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, một cửa liên thông hiện đại tại UBND huyện				Tốt	Cả năm	
3	Tổ chức tốt cơ chế một cửa ở cấp xã	xã, TT			23/23	Cả năm	
4	Đơn giản hóa, công khai hóa, minh bạch các thủ tục hành chính ở cấp huyện				Tốt	Cả năm	
5	Thực hiện tốt quy chế văn hóa công sở				Tốt	Cả năm	

TT	NHIỆM VỤ	ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN NĂM 2019				GHI CHÚ	
		Đơn vị tính	Đăng ký thực hiện 06 tháng đầu năm		Đăng ký thực hiện 06 tháng cuối năm		
			Khối lượng	Thời gian (tháng .../2019)	Khối lượng		Thời gian (tháng /2019)
V	Nhiệm vụ 5: Tổ chức tốt Quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị, địa phương; giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí						
1	Chỉ tiêu 1: Ban hành và thực hiện có kết quả quy định thực hành tiết kiệm, chống lãng phí			Tốt	Cả năm		
2	Chỉ tiêu 2: Phòng, chống tham nhũng trong cơ quan, đơn vị	%		100	Cả năm		
3	Chỉ tiêu 3: Cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị không vi phạm các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng	%		100	Cả năm		
B	NHIỆM VỤ RIÊNG (5 NV= 6 CHỈ TIÊU = 6 TIÊU CHÍ)						
I	Nhiệm vụ 6: Phân đấu hoàn thành vượt kế hoạch thu ngân sách trên địa bàn huyện năm 2019	Tỷ đồng	120		Cả năm		
II	Nhiệm vụ 2: Bảo vệ tốt diện tích rừng tự nhiên hiện có trên địa bàn huyện; hoàn thành kế hoạch trồng rừng 2019						
1	Chỉ tiêu 1: Bảo vệ tốt diện tích rừng tự nhiên hiện có trên địa bàn huyện	ha	34.000		Cả năm		
2	Chỉ tiêu 2: Hoàn thành kế hoạch trồng rừng năm 2019	ha	2.300		Cả năm		
III	Nhiệm vụ 3: Tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2019	%	10,3		Cả năm		
IV	Nhiệm vụ 4: Tiếp tục tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng nông thôn mới theo Kế hoạch số 16-KH/HU ngày 04/10/2011 của Huyện ủy Sơn Động về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện đến năm 2020. Phân đấu đến hết năm 2019, bình quân mỗi xã tăng từ 01- 02 tiêu chí xây dựng nông thôn mới so với năm 2018	% TC	1-2		Cả năm		
V	Nhiệm vụ 5: Phân đấu thực hiện cứng hóa được 30 km đường giao thông nông thôn theo Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh.	km	30		Cả năm	Năm 2018: ĐK 20km, thực hiện 25km	
C	TỔNG SỐ CHỈ TIÊU ĐĂNG KÝ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM (A+B): 20 CHỈ TIÊU = 20 TIÊU CHÍ)						